

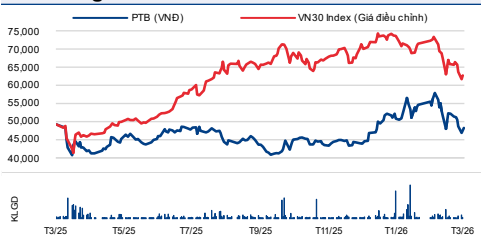
Tăng tỷ trọng

Giá mục tiêu: VNĐ59,300
Tiềm năng tăng/giảm: 22.9%

Giá cổ phiếu (đồng) (25/3/2026)	48,250
Mã Bloomberg	PTB VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	40,725-57,900
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	47,483
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	3,876
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	147
Slg CP lưu hành (tr.đv)	80.3
Slg CP NN được sở hữu (tr.đv)	20.1
Slg CP NN được mua (tr.đv)	7.72
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	25.0%
Tỷ lệ sở hữu của NN	15.4%
Tỷ lệ freefloat	50.9%
Cổ đông lớn	Ban lãnh đạo (45.1%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg12	12-25A	12-26F	12-27F
DT thuần (tỷ đồng)	7,300	7,798	8,412
EBITDA đc (tỷ đồng)	893	882	959
LNNT (tỷ đồng)	633	679	749
LNT ĐC (tỷ đồng)	480	507	559
FCF (tỷ đồng)	(25.2)	195	224
EPS ĐC (đồng)	5,977	6,309	6,959
DPS (đồng)	2,500	2,500	2,500
BVPS (đồng)	39,928	46,379	51,086
T.trưởng EBITDA (%)	20.9	(1.18)	8.69
T.trưởng EPS ĐC (%)	34.9	5.54	10.3
Tăng trưởng DPS (%)	0	0	0
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	12.2	11.3	11.4
Tỷ suất LNNT (%)	8.67	8.71	8.91
Tỷ suất LNT ĐC (%)	6.81	6.73	6.88
Tỷ lệ LN trả CT (%)	40.4	38.3	34.7
Nợ thuần/VCSH (%)	43.3	33.0	30.2
ROAE (%)	16.3	15.1	14.8
ROACE (%)	18.6	17.4	17.0
EV/doanh thu (lần)	0.71	0.64	0.59
EV/EBITDA ĐC (lần)	5.77	5.65	5.20
P/E ĐC (lần)	8.07	7.65	6.93
P/B (lần)	1.21	1.04	0.94
Lợi suất cổ tức (%)	5.18	5.18	5.18

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

PTB là doanh nghiệp lớn về sản xuất đồ gỗ nội thất và chế biến đá; ngoài ra PTB còn là đại lý cho Toyota và đầu tư bất động sản.

Chuyên viên phân tích

Mai Đoàn Ngọc Hân

Chuyên viên cao cấp, Ngành Công
han.mdn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299

Võ Thị Ngọc Hân, CFA

Giám Đốc Cấp Cao, Ngành Công Nghiệp
han.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 314

Đặt mục tiêu tăng trưởng năm 2026 cao hơn kỳ vọng

- PTB đặt mục tiêu LNST năm 2026 ở mức 608 tỷ đồng (tăng trưởng 18%) trên doanh thu 8.790 tỷ đồng (tăng trưởng 20%), cao hơn lần lượt 12% và 13% so với kỳ vọng của HSC – dựa trên triển vọng lạc quan hơn của BLĐ đối với mảng gỗ và đá. Trước tình hình bất ổn trên toàn cầu, chúng tôi giữ nguyên dự báo lợi nhuận thuần năm 2026 ở mức 843 tỷ đồng, tăng trưởng 6%.
- Công ty có kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025 với tổng tỷ lệ 30%, trong đó cổ tức bằng tiền mặt 500đ/cp (tương ứng với lợi suất cổ tức 1%, dự kiến chi trả trong Q2/2026) và cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 25%.
- Sau khi giá cổ phiếu giảm 14% trong 1 tháng qua, PTB đang giao dịch với P/E trượt dự phóng 1 năm là 7,5 lần, thấp hơn nhiều so với bình quân 3 năm ở mức 9,3 lần. Chúng tôi đang xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu.

Sự kiện: Công bố tài liệu ĐHCĐ năm 2026

PTB đã công bố tài liệu cho ĐHCĐ năm 2026, dự kiến được tổ chức ngày 15/4/2026. Tài liệu bao gồm KHKD năm 2026 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025. Những thông tin chính như sau.

Đặt mục tiêu lợi nhuận thuần 608 tỷ đồng, tăng trưởng 18%, cao hơn dự báo 12%

BLĐ kỳ vọng LNST sẽ tăng trưởng 18% trong năm 2026 lên 608 tỷ đồng, cao hơn 12% so với dự báo của HSC. Chúng tôi đánh giá mục tiêu này khá tham vọng trong bối cảnh rủi ro leo thang căng thẳng tại Trung Đông và lộ trình thuế quan của Mỹ chưa rõ ràng. Đồng thời, mặc dù chiến lược chuyển dịch sang các thị trường khu vực Châu Á - Thái Bình Dương của PTB là đúng hướng, nhưng quá trình này có thể cần nhiều thời gian hơn so với dự kiến của BLĐ, để thực sự bù đắp được ảnh hưởng từ thị trường Mỹ.

Nhằm hỗ trợ cho mục tiêu LNST, BLĐ đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất năm 2026 ở mức 8.790 tỷ đồng (tăng trưởng 20%), cao hơn 13% so với các dự báo hiện tại của chúng tôi. Mục tiêu doanh thu của từng mảng kinh doanh và nhận định của chúng tôi được trình bày ở phần bên dưới:

- Mảng gỗ (56% doanh thu năm 2026):** Mảng này được kỳ vọng sẽ tăng trưởng 22%, đạt mức 4.880 tỷ đồng. Mục tiêu này phản ánh sự tự tin của BLĐ trong chiến lược dịch chuyển hoạt động xuất khẩu đồ nội thất ra khỏi thị trường Mỹ (vốn đóng góp 65% giá trị xuất khẩu gỗ trong năm 2025) và tập trung vào xuất khẩu viên gỗ nén sang các thị trường trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và EU.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 26/3.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: Kế hoạch kinh doanh năm 2026, PTB

BLĐ đặt kế hoạch tăng trưởng LNST 18% lên mức 608 tỷ đồng, cao hơn 12% so với dự báo của HSC

Tỷ đồng	2025	KH 2026	Tăng trưởng	Dự báo HSC	Tăng trưởng	KH so với dự báo
Doanh thu	7,300	8,790	20.4%	7,798	6.8%	112.7%
Đá	1,887	2,369	25.5%	2,093	10.9%	113.2%
Gỗ	4,001	4,880	22.0%	4,321	8.0%	112.9%
Ô tô	1,104	1,010	-8.5%	1,159	5.0%	87.1%
BDS	283	525	85.4%	200	-29.4%	262.5%
Khác	25	6	-75.5%	25	0.0%	24.5%
LNST	633	760	20.1%	679	7.3%	111.9%
LNST	515	608	18.1%	543	5.5%	111.9%
Tỷ suất LNNT	8.7%	8.6%		8.7%		
Tỷ suất LNST	7.1%	6.9%		7.0%		

Nguồn: PTB, HSC

Cần lưu ý rằng, viên gỗ nén là sản phẩm phụ từ phế liệu lâm nghiệp được sử dụng làm nhiên liệu sinh học thay thế cho than đá, với tỷ suất lợi nhuận thuần ước tính đạt 12% (so với mức 7-8% của đồ nội thất). Dòng sản phẩm mới này dự kiến sẽ đóng góp khoảng 7% doanh thu mảng gỗ và 4% tổng doanh thu của PTB trong năm 2026 khi số lượng đơn hàng bắt đầu tăng mạnh vào nửa cuối năm 2026.

- Chúng tôi đánh giá mục tiêu này khá tham vọng, bởi vẫn còn phụ thuộc lớn vào khả năng duy trì sự ổn định của đơn hàng từ Mỹ trong bối cảnh rủi ro chính sách thương mại leo thang và những bất ổn vĩ mô rộng lớn hơn, bao gồm cuộc khủng hoảng năng lượng do tình hình Trung Đông gây ra. Mục tiêu doanh thu này cao hơn 13% so với dự báo doanh thu mảng gỗ của chúng tôi ở mức 4.321 tỷ đồng.
- **Mảng đá** (27% doanh thu năm 2026): Doanh thu mảng này được kỳ vọng sẽ tăng trưởng 26%, đạt 2.369 tỷ đồng. Đà tăng trưởng của mảng này nhận được sự hỗ trợ từ các dự án đầu tư công trong nước, và cho đến nay, công ty mới chỉ xác nhận tham gia vào dự án đường cao tốc Quy Nhơn – Pleiku. Mục tiêu doanh thu cho mảng này cao hơn 13% so với kỳ vọng ở mức 2.093 tỷ đồng của chúng tôi.
- **Mảng kinh doanh BĐS** (6% doanh thu năm 2026): Doanh thu được kỳ vọng tăng trưởng 85%, chủ yếu nhờ việc đẩy nhanh tiến độ bàn giao căn hộ tại dự Phú Tài Central Life và bắt đầu bàn giao các căn nhà phố/biệt thự tại dự án Phú Tài Diệu Trì vào nửa cuối năm 2026. Mục tiêu này cao gấp 2,6 lần so với dự báo của chúng tôi ở mức 200 tỷ đồng.
- **Mảng ô tô** (11% doanh thu năm 2026): Doanh thu dự kiến giảm 9% so với cùng kỳ do sự cạnh tranh khốc liệt giữa xe điện và xe động cơ đốt trong, cùng với nhu cầu suy yếu bất ổn kinh tế vĩ mô. Mục tiêu doanh thu của BLĐ thấp hơn 13% so với dự báo của chúng tôi.

Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025

PTB đề xuất tổng mức chi trả cổ tức cho năm 2025 là 241 tỷ đồng (tương ứng 30% mệnh giá), bao gồm cổ tức tiền mặt 5% (500đ/cp - lợi suất cổ tức 1%, dự kiến chi trả trong Q2/2026), cổ tức bằng cổ phiếu 25% thông qua việc phát hành 20,1 triệu cổ phiếu mới. Sau khi phát hành, tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty sẽ tăng lên 100,4 triệu cổ phiếu, từ 80,3 triệu cổ phiếu.

Xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu

Sau khi giá cổ phiếu giảm 14% trong 1 tháng qua, PTB đang giao dịch với P/E trượt dự phóng 1 năm là 7,5 lần, thấp hơn nhiều so với bình quân 3 năm ở mức 9,3 lần. Chúng tôi đang xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu.

Đáng chú ý, mặc dù các mục tiêu PTB đưa ra cao hơn dự báo của chúng tôi nhưng chúng tôi vẫn giữ quan điểm thận trọng hơn về triển vọng xuất khẩu năm 2026 và giữ nguyên dự báo lợi nhuận thuần năm 2026 ở mức 525 tỷ đồng, tăng trưởng 6%.

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Doanh thu	6,466	7,300	7,798	8,412	8,836
Lợi nhuận gộp	1,224	1,500	1,606	1,739	1,822
Chi phí BH&QL	(761)	(848)	(897)	(967)	(1,016)
Thu nhập khác	124	20.2	21.5	23.2	24.4
Chi phí khác	(97.4)	(33.3)	(35.6)	(38.4)	(40.3)
EBIT	490	638	695	756	790
Lãi vay thuần	(19.2)	(6.54)	(16.2)	(7.25)	(8.02)
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	0.99	1.10	0	0	0
Lợi nhuận khác	-	-	-	-	-
LN không thường xuyên	-	-	-	-	-
LNTT	472	633	679	749	782
Chi phí thuế TNDN	(95.7)	(118)	(136)	(150)	(156)
Lợi ích cổ đông thiểu số	(7.64)	(17.5)	(18.5)	(20.4)	(21.3)
LNST không thường xuyên	(14.1)	(17.2)	(18.1)	(20.0)	(20.8)
Lợi nhuận thuần	369	497	525	579	604
Lợi nhuận thuần ĐC	355	480	507	559	583
EBITDA ĐC	739	893	882	959	1,008
EPS (đồng)	4,590	6,191	6,534	7,208	7,520
EPS ĐC (đồng)	4,414	5,977	6,309	6,959	7,261
DPS (đồng)	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500
Sig CP bình quân (triệu đv)	80.3	80.3	80.3	80.3	80.3
Sig CP cuối kỳ (triệu đv)	80.3	80.3	80.3	80.3	80.3
Sig CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	80.3	80.3	80.3	80.3	80.3

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Tiền & tương đương tiền	471	655	937	1,074	1,311
Đầu tư ngắn hạn	26.1	129	157	170	178
Phải thu khách hàng	1,221	1,278	1,365	1,473	1,547
Hàng tồn kho	1,455	1,784	1,905	2,056	2,159
Các tài sản ngắn hạn khác	140	229	234	252	265
Tổng tài sản ngắn hạn	3,314	4,075	4,599	5,025	5,460
TSCĐ hữu hình	1,543	1,689	1,817	1,932	2,003
TSCĐ vô hình	15.9	24.9	22.3	19.6	16.9
Bất động sản đầu tư	5.15	4.93	4.93	4.93	4.93
Đầu tư dài hạn	-	-	-	-	-
Đầu tư vào Cty LD,LK	257	257	257	257	257
Tài sản dài hạn khác	355	342	362	387	405
Tổng tài sản dài hạn	2,175	2,318	2,463	2,601	2,687
Tổng cộng tài sản	5,489	6,393	7,062	7,626	8,147
Nợ ngắn hạn	1,471	1,576	1,684	1,816	1,908
Phải trả người bán	516	554	584	622	644
Nợ ngắn hạn khác	238	326	326	326	326
Tổng nợ ngắn hạn	2,352	2,659	2,804	2,984	3,104
Nợ dài hạn	81.5	359	365	371	369
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	-	-	-	-	-
Nợ dài hạn khác	23.1	26.4	26.4	26.4	26.4
Tổng nợ dài hạn	105	385	392	397	395
Tổng nợ phải trả	2,456	3,045	3,196	3,381	3,499
Vốn chủ sở hữu	2,903	3,207	3,725	4,104	4,507
Lợi ích cổ đông thiểu số	130	141	141	141	141
Tổng vốn chủ sở hữu	3,033	3,348	3,867	4,245	4,648
Tổng nợ phải trả và VCSH	5,489	6,393	7,062	7,626	8,147
BVPS (đ)	36,144	39,928	46,379	51,086	56,107
Nợ thuần/(tiền mặt)	1,082	1,280	1,112	1,113	966

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
EBIT	490	638	695	756	790
Khấu hao	(248)	(255)	(187)	(203)	(218)
Lãi vay thuần	(19.2)	(6.54)	(16.2)	(7.25)	(8.02)
Thuế TNDN đã nộp	(85.0)	(89.0)	(136)	(150)	(156)
Thay đổi vốn lưu động	775	966	956	1,047	1,101
Khác	(914)	(1,246)	(1,087)	(1,201)	(1,178)
LCT thuần từ HKKD	436	446	507	540	652
Đầu tư TS dài hạn	(225)	(471)	(312)	(315)	(287)
Góp vốn & đầu tư	0	0	0	0	0
Thanh lý	82.9	31.2	0	0	0
Khác	(45.3)	(38.0)	(20.3)	(25.1)	(17.3)
LCT thuần từ HĐĐT	(187)	(478)	(332)	(341)	(304)
Cổ tức trả cho CSH	(167)	(172)	(167)	(201)	(201)
Thu từ phát hành CP	72.0	0	161	0	0
Tăng/giảm nợ	(118)	383	114	139	89.1
Khác	0	0	0	0	0
LCT thuần từ HĐTC	(213)	210	107	(62.3)	(112)
Tiền & tương đương tiền đầu kì	428	471	655	937	1,074
LCT thuần trong kỳ	36.0	178	282	137	236
Ảnh hưởng của tỷ giá	6.51	6.01	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	471	655	937	1,074	1,311
Dòng tiền tự do	212	(25.2)	195	224	365

Các chỉ số tài chính	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	18.9	20.5	20.6	20.7	20.6
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	11.4	12.2	11.3	11.4	11.4
Tỷ suất LNT (%)	5.70	6.81	6.73	6.88	6.84
Thuế TNDN hiện hành (%)	20.3	18.7	20.0	20.0	20.0
Tăng trưởng doanh thu (%)	15.1	12.9	6.82	7.88	5.04
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	7.97	20.9	(1.18)	8.69	5.11
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	43.6	35.4	5.54	10.3	4.34
Tăng trưởng EPS (%)	43.0	34.9	5.54	10.3	4.34
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	43.6	35.4	5.54	10.3	4.34
Tăng trưởng DPS (%)	0	0	0	0	0
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	54.5	40.4	38.3	34.7	33.2
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	13.1	16.3	15.1	14.8	14.0
ROACE (%)	16.2	18.6	17.4	17.0	16.3
Vòng quay tài sản (lần)	1.20	1.23	1.16	1.15	1.12
Tiềm mặt HD/EBIT (lần)	0.89	0.70	0.73	0.71	0.83
Số ngày tồn kho	101	112	112	112	112
Số ngày phải thu	85.0	80.4	80.5	80.6	80.5
Số ngày phải trả	36.0	34.9	34.4	34.0	33.5
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	39.6	43.3	33.0	30.2	24.4
Nợ/tài sản (%)	29.5	32.0	30.7	30.3	29.6
EBIT/lãi vay (lần)	25.5	97.6	43.0	104	98.4
Nợ/EBITDA (lần)	2.20	2.29	2.45	2.41	2.39
Chỉ số TT hiện thời (lần)	1.41	1.53	1.64	1.68	1.76
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	0.77	0.71	0.64	0.59	0.55
EV/EBITDA ĐC (lần)	6.71	5.77	5.65	5.20	4.80
P/E (lần)	10.5	7.79	7.38	6.69	6.42
P/E ĐC (lần)	10.9	8.07	7.65	6.93	6.65
P/B (lần)	1.33	1.21	1.04	0.94	0.86
Lợi suất cổ tức (%)	5.18	5.18	5.18	5.18	5.18

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
 Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn